

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD22B2LX
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Tiếng anh(4)	Tin học(2)	Thống kê ứng dụng(3)	Kỹ năng mềm(2)	Lý thuyết tài chính tiền tệ(3)	Pháp luật chuyên ngành kế toán(2)	Marketing(2)	Điểm TB	Xếp loại
1	2253403023018	Thái Quỳnh Anh	03/05/2007	1.9	0.0	0.5	0.0	0.6	0.0	0.0	0.6	Yếu
2	2253403023020	Lê Ngọc Duyên	14/06/2005	7.1	8.5	7.6	6.0	0.0	7.4	5.6	5.9	Trung bình
3	2253403023021	Trần Hoàng Đức	12/02/2007	7.8	9.3	8.9	7.0	6.6	7.5	7.6	7.8	Khá
4	2253403023022	Lương Huỳnh Ngọc Hân	30/10/2007	0.5	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	3.0	0.4	Yếu
5	2253403023023	Lê Hồng Diễm Hương	21/10/2007	8.0	9.4	6.1	7.4	6.5	7.3	7.3	7.4	Khá
6	2253403023024	Nguyễn Kim Khánh	17/11/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
7	2253403023025	Lâm Thị Ngọc Kiều	10/01/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
8	2253403023028	Trương My My	09/01/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	2.6	0.3	Yếu
9	2253403023029	Võ Thị Kim Ngân	30/04/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.6	0.0	2.8	0.4	Yếu
10	2253403023030	Võ Thị Tuyết Ngân	13/11/2007	0.0	0.0	2.6	0.0	1.1	1.4	0.0	0.8	Yếu
11	2253403023032	Nguyễn Thị Quỳnh Như	22/06/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	2.9	0.3	Yếu
12	2253403023033	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	20/07/2007	9.0	9.2	8.5	7.3	6.8	7.6	7.5	8.1	Giỏi
13	2253403023034	Nguyễn Lê Hồng Tươi	20/02/2007	8.6	8.6	9.4	7.7	5.6	8.2	6.7	7.9	Khá
14	2253403023035	Lê Thị Kim Tuyền	23/08/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
15	2253403023036	Phạm Thị Mỹ Vân	02/09/2007	1.1	0.0	0.0	0.0	0.6	0.0	2.6	0.6	Yếu
16	2253403023037	Đoàn Thảo Vy	22/05/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
17	2253403023038	Phạm Kim Vy	26/04/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	2.6	0.3	Yếu
18	2253403023039	Trần Kim Ý	31/12/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 13 tháng 09 năm 2023
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái